

Số: TVHN-289/DBQG

Hà Nội, ngày 16 tháng 10 năm 2023

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

1. Khu vực Miền núi phía Bắc:

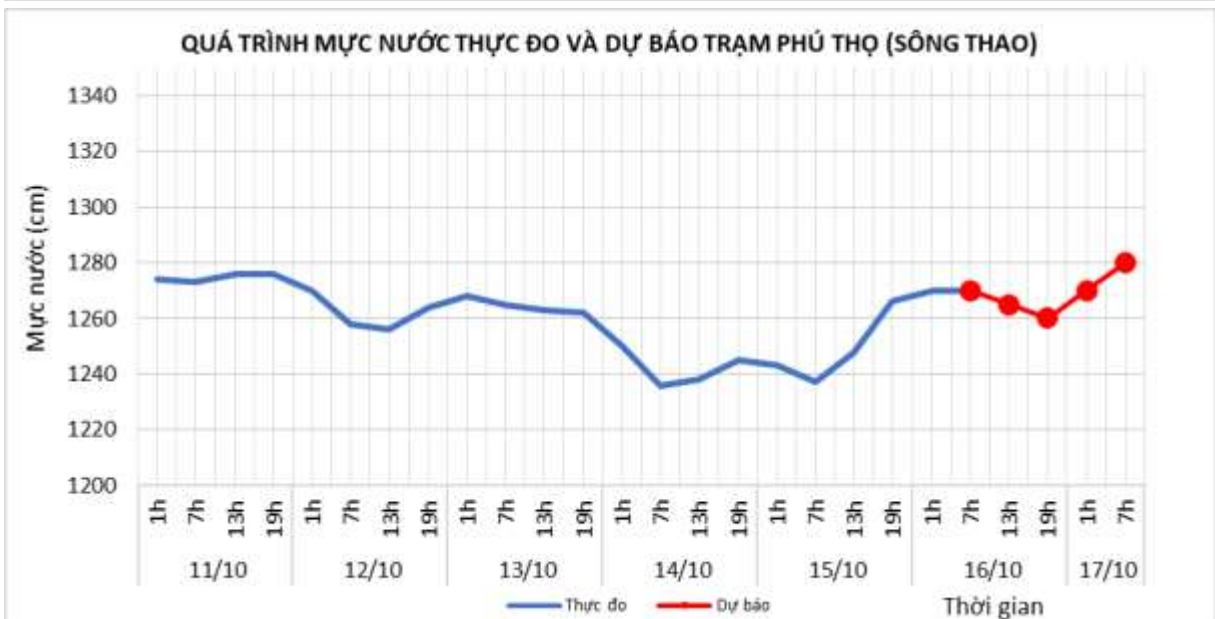
1.1. Lưu vực sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Thao tại Yên Bái, Phú Thọ đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Thao tại Yên Bái, Phú Thọ tiếp tục biến đổi chậm.



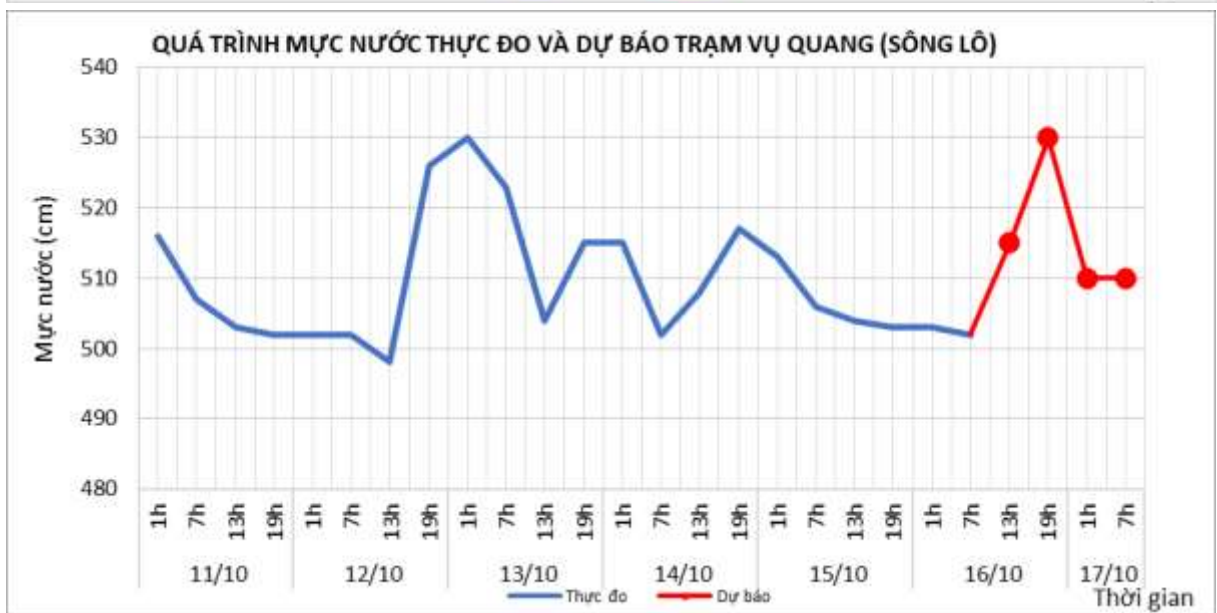
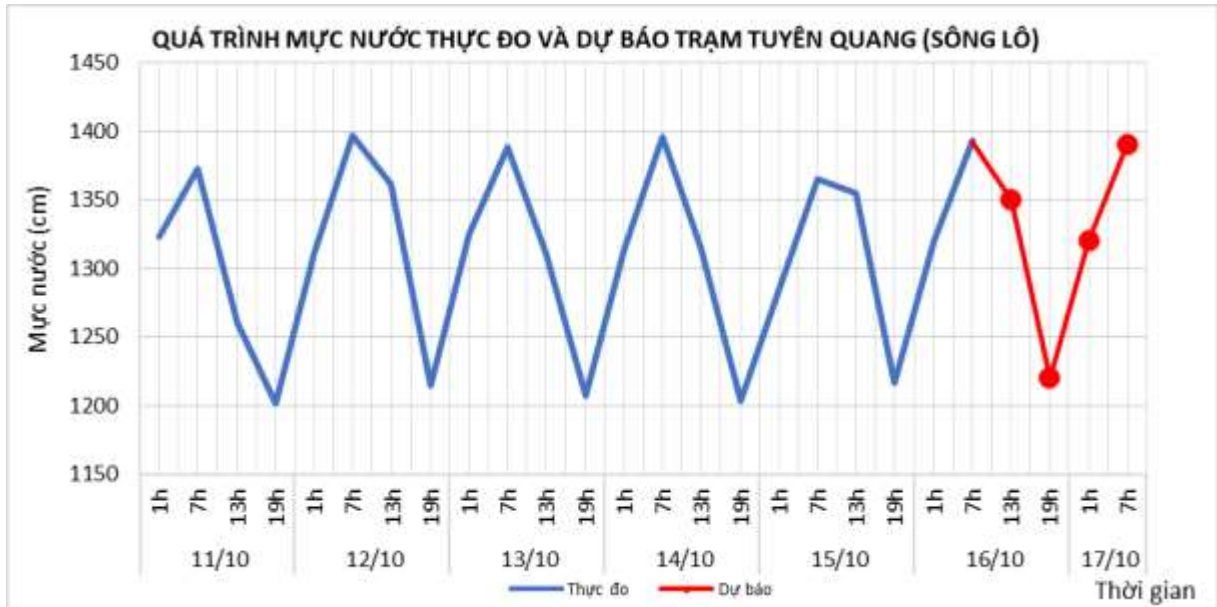
1.2. Lưu vực sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lô tại Tuyên Quang, Vụ Quang đang biến đổi chậm theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Lô tại Tuyên Quang, Vụ Quang biến đổi chậm theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.



2. Khu vực Đồng Bằng và Trung Du Bắc Bộ:

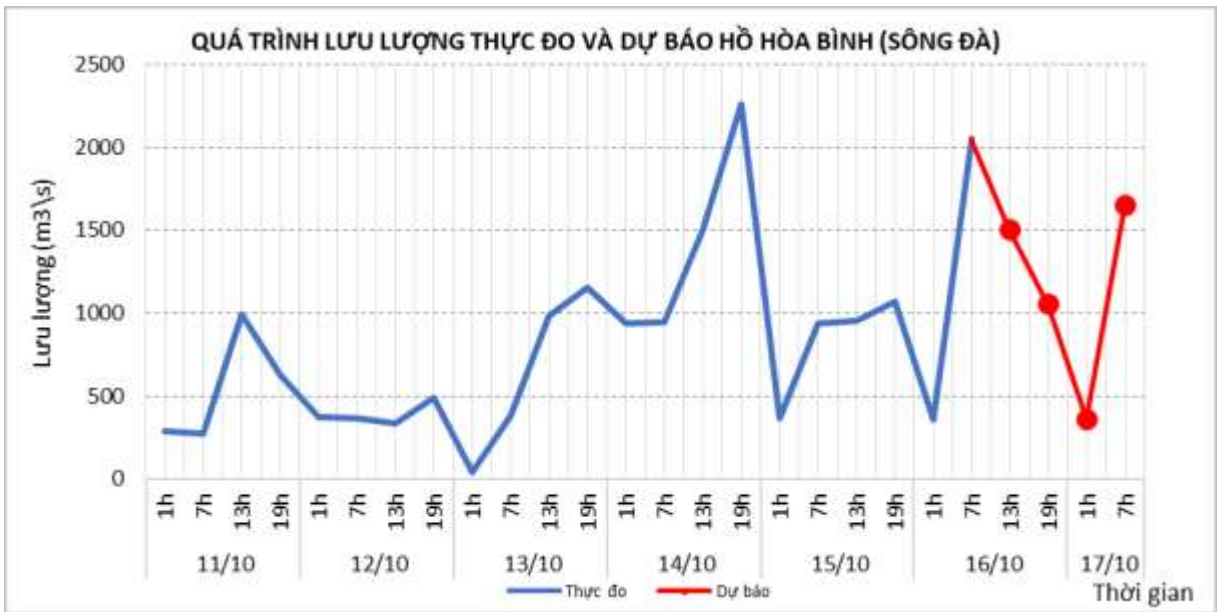
2.1. Lưu vực sông Đà

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động do điều tiết của thủy điện tuyến trên

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.



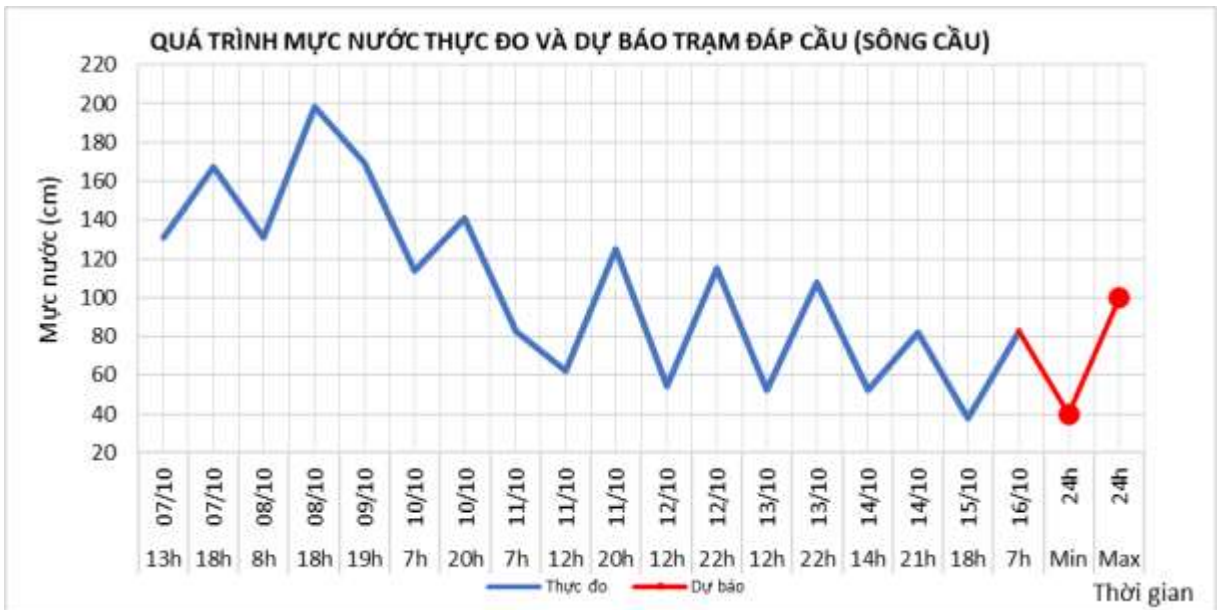
2.2. Lưu vực sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Cầu đang biến đổi chậm, khu vực hạ lưu chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Cầu tại Đáp Cầu sẽ tiếp tục biến đổi chậm.



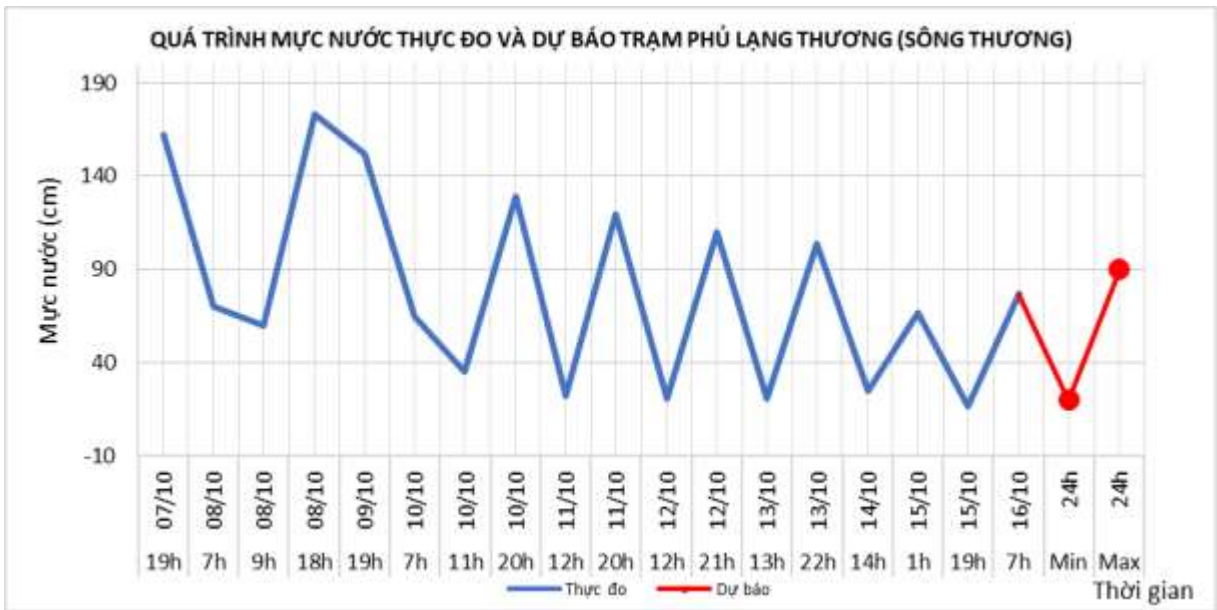
2.3. Lưu vực sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Thương đang biến đổi chậm, khu vực hạ lưu chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



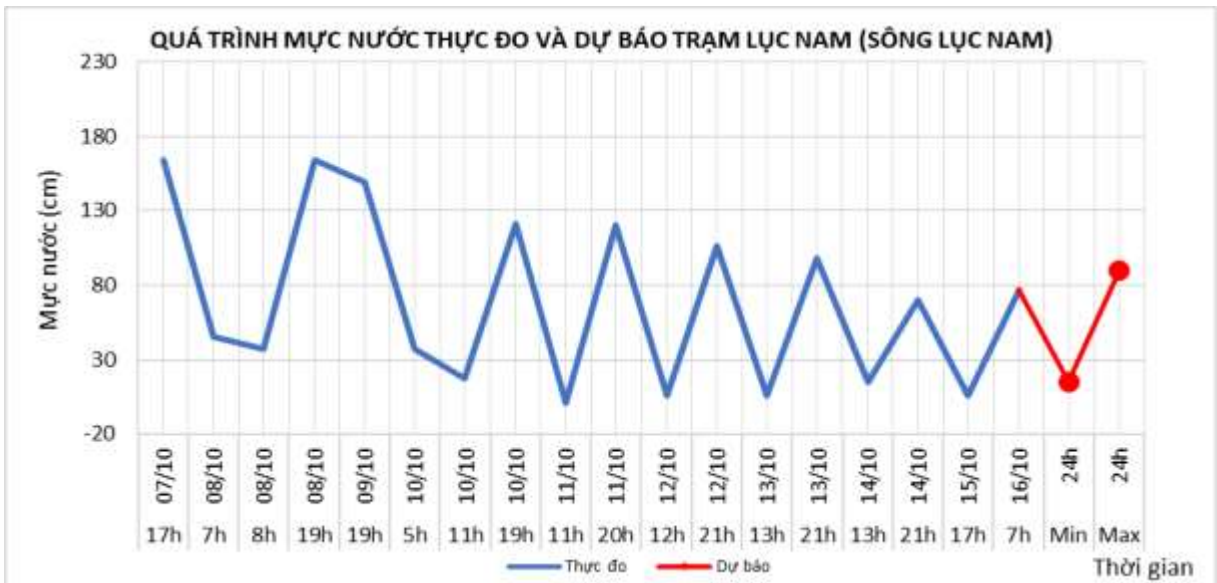
2.4. Lưu vực sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lục Nam biến đổi chậm, khu vực hạ lưu chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Lục Nam tại Lục Nam tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



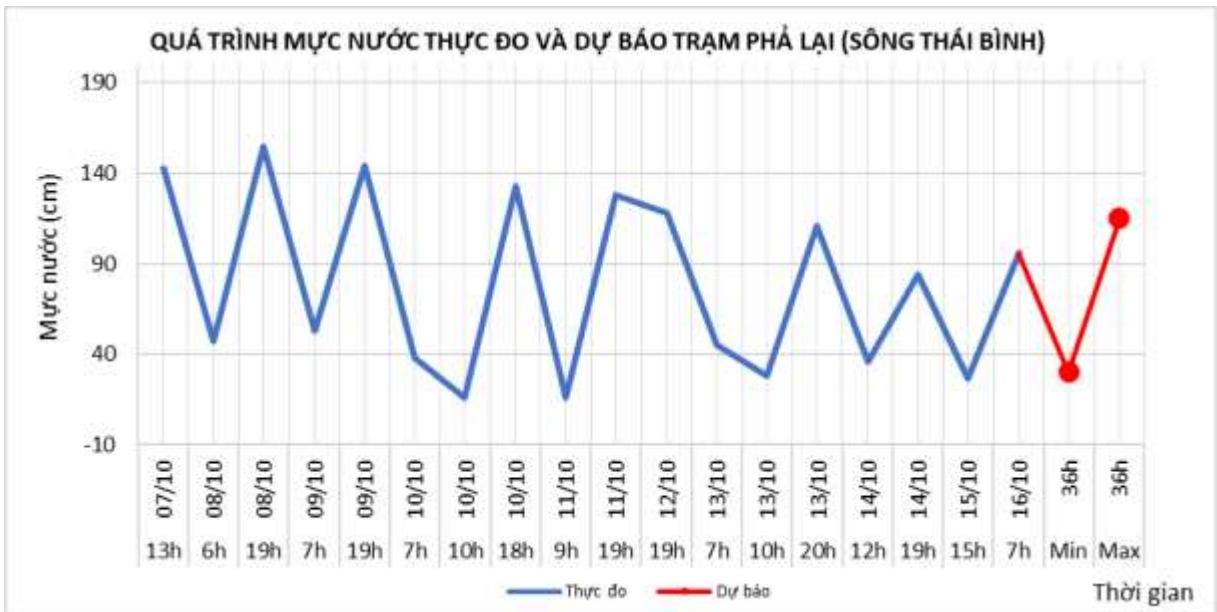
2.5. Lưu vực sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Trong 36h tới, mức nước tại Phả Lại cao nhất có khả năng ở mức 1,15m và thấp nhất ở mức 0,30m.



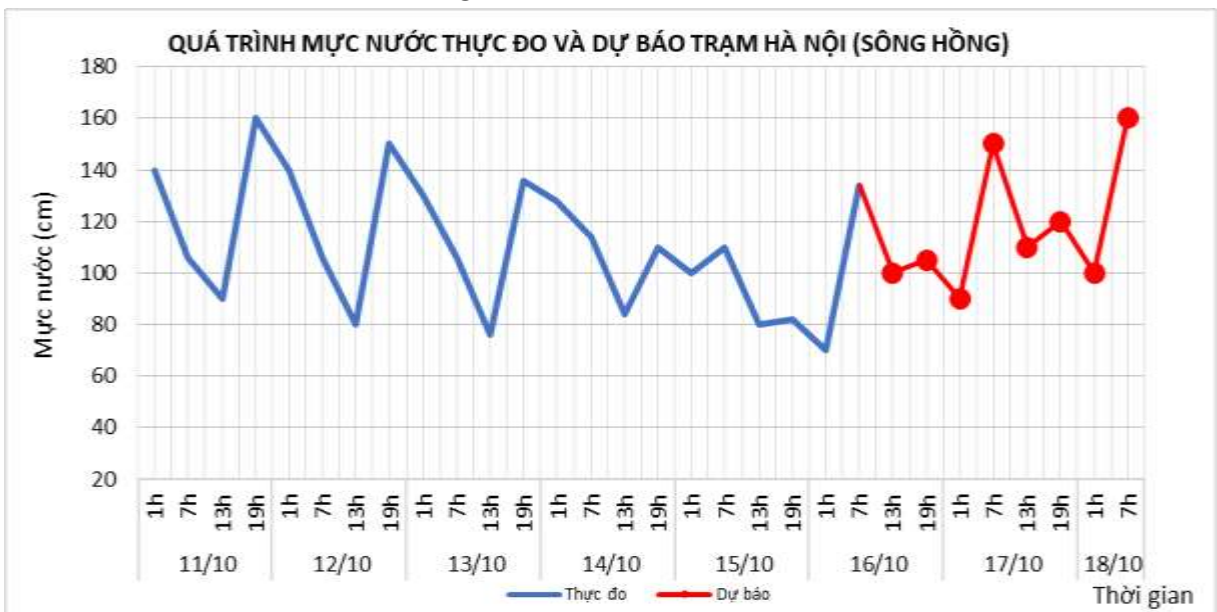
2.6. Lưu vực sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Lúc 7h/16/10, mức nước tại trạm Hà Nội là 1,34m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội tiếp tục biến đổi chậm. Đến 7h/18/10 mức nước tại trạm Hà Nội có khả năng ở mức 1,60m.



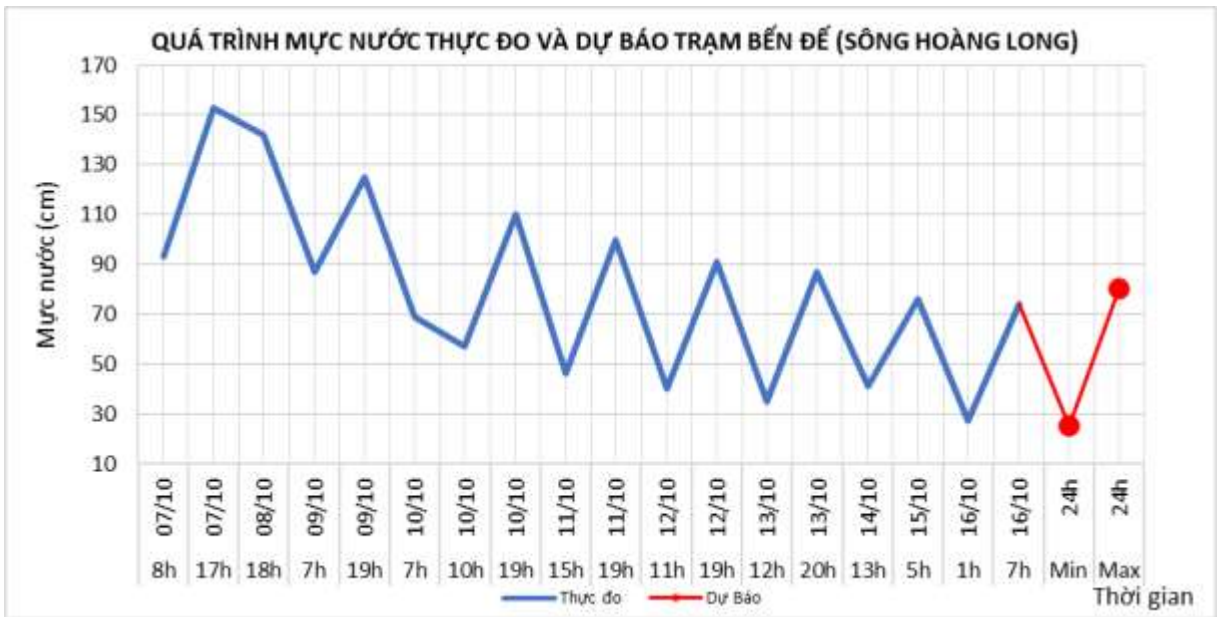
2.7. Lưu vực sông Hoàng Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hoàng Long tại Bến Đé đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hoàng Long tại Bến Đé tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



3. Khu vực Bắc Trung Bộ

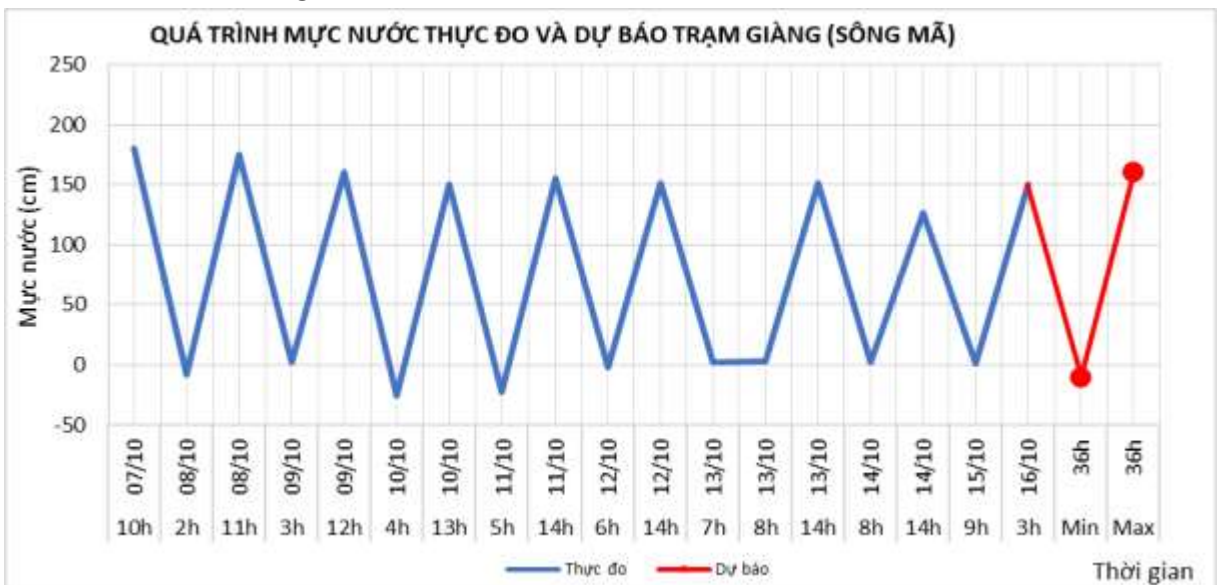
3.1. Lưu vực sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Mã biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại Giàng biến đổi theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Mã biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại Giàng biến đổi theo triều.



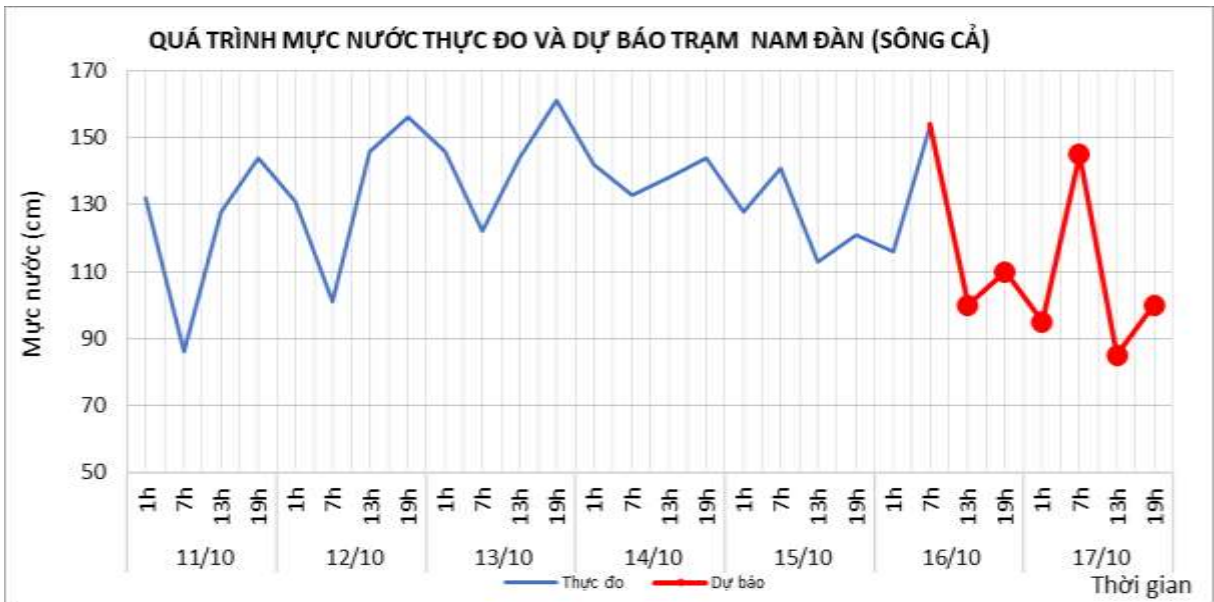
3.2. Lưu vực sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.



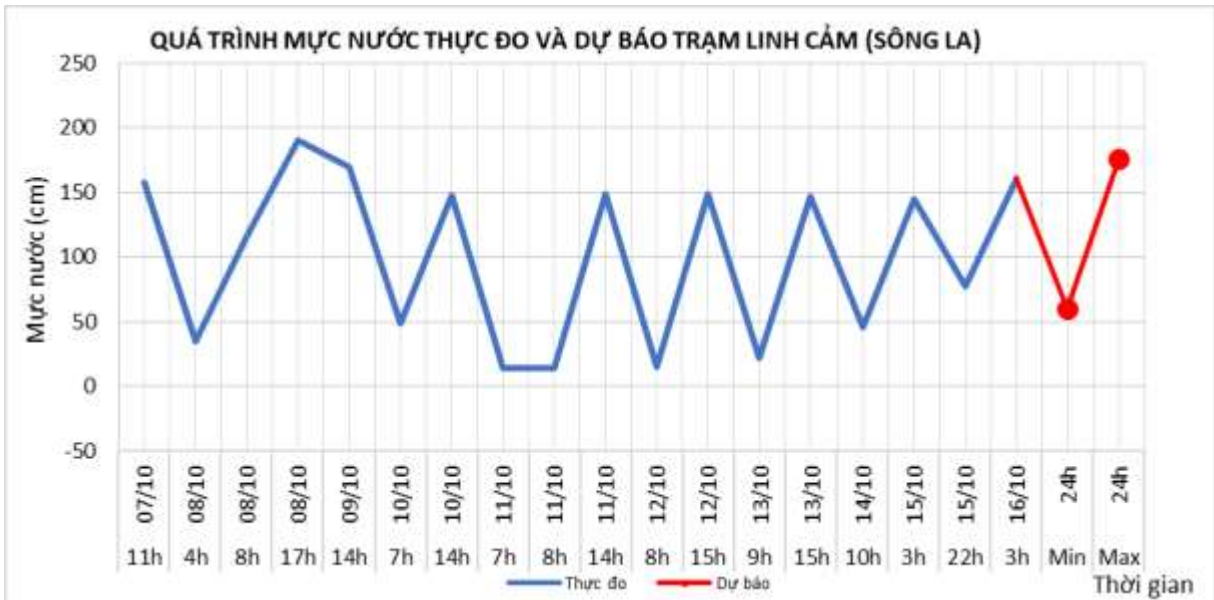
3.3. Lưu vực sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Hôm qua (16/10), trên sông Ngàn Sâu xuất hiện một đợt lũ, biên độ lũ từ 2,5-4,1m, đỉnh lũ còn ở dưới BĐ1, sau đó xuống dần, sông Ngàn Phố có dao động, hạ lưu sông La dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Ngàn Sâu xuống dần, sông Ngàn Phố có dao động; hạ lưu sông La dao động theo triều.



4. Khu vực Trung Trung Bộ

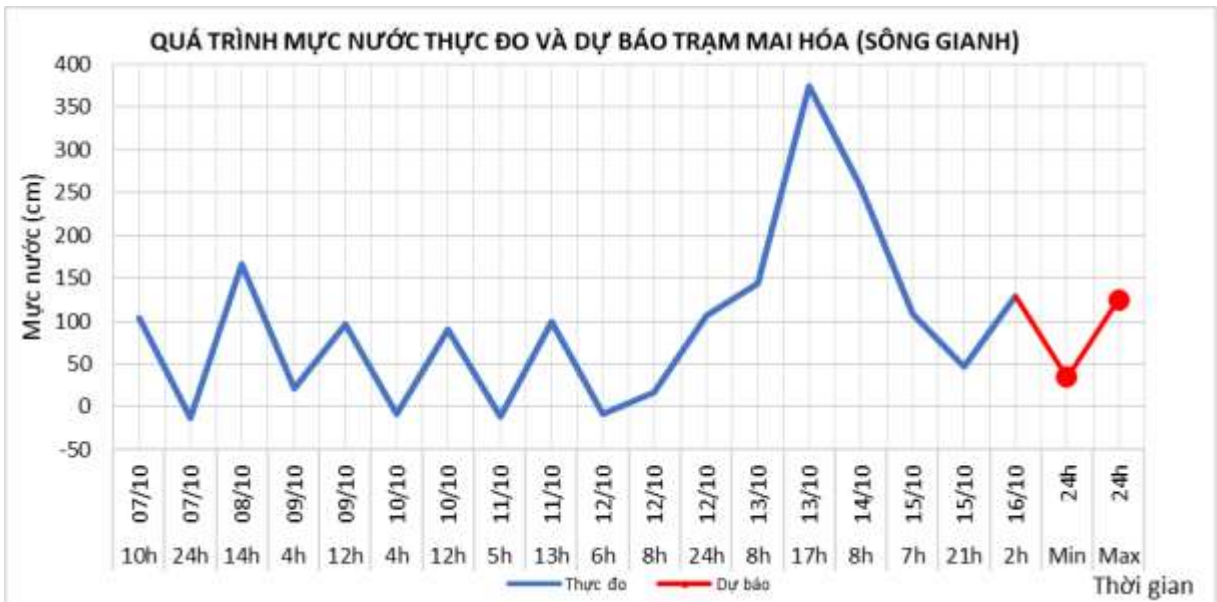
4.1. Lưu vực sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông biến đổi chậm

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước có dao động.



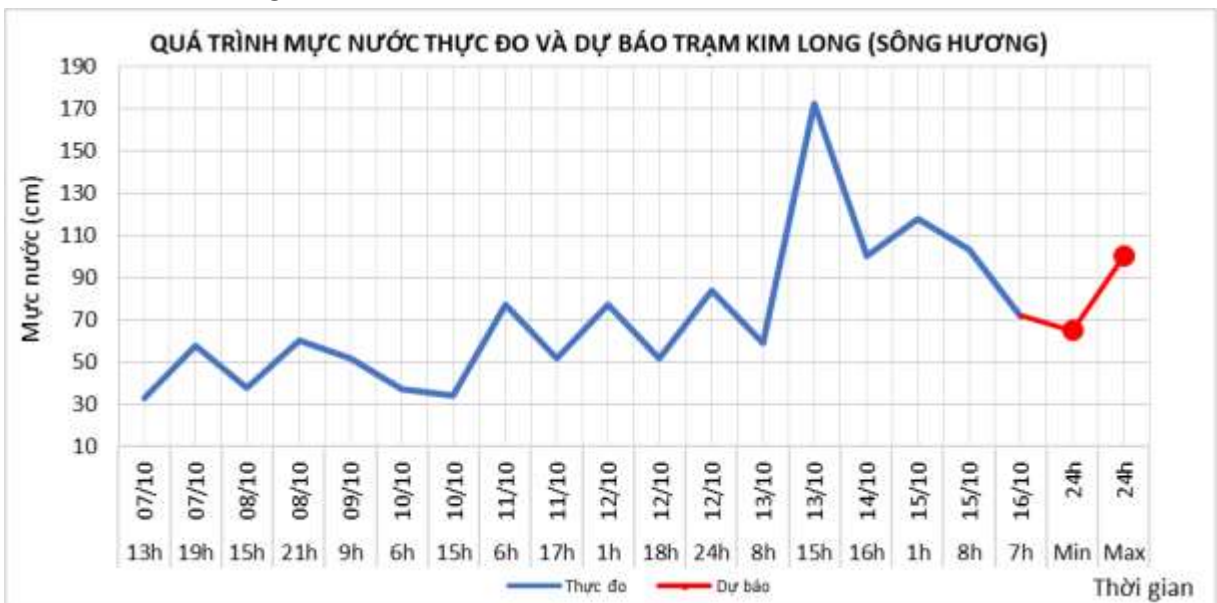
4.2. Lưu vực sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Hương dao động ở dưới mức BĐ1 đến BĐ1.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước dao động ở mức dưới BĐ1 đến BĐ1.



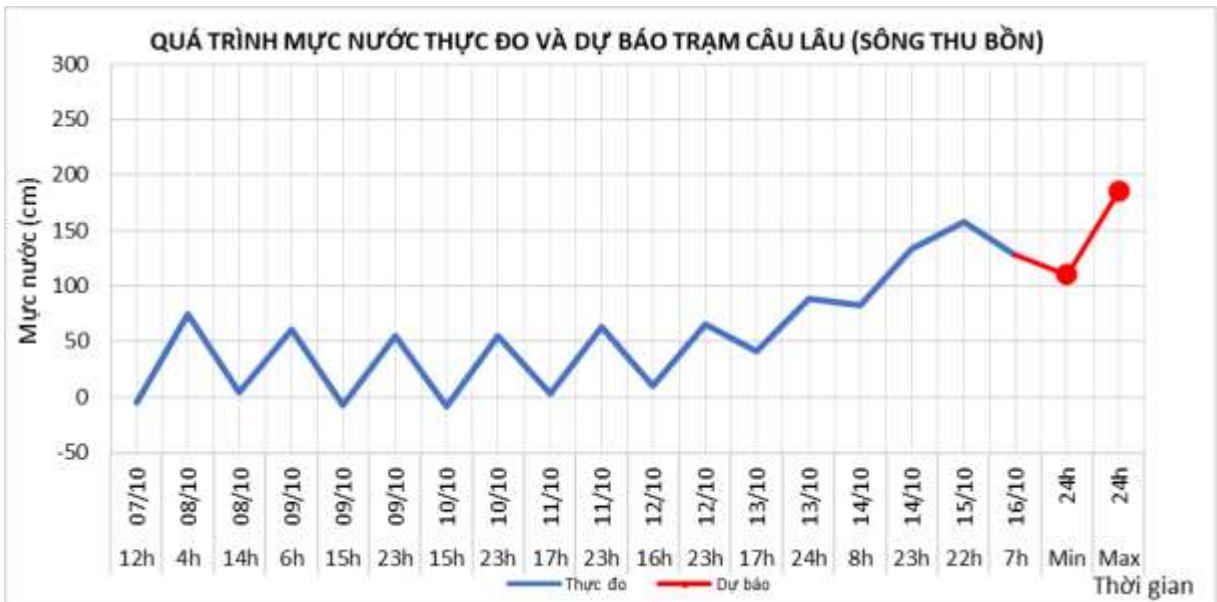
4.3. Lưu vực sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Vu Gia-Thu Bồn đã đạt đỉnh và đang xuống, đỉnh lũ còn dưới mức BĐ1.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước có dao động.



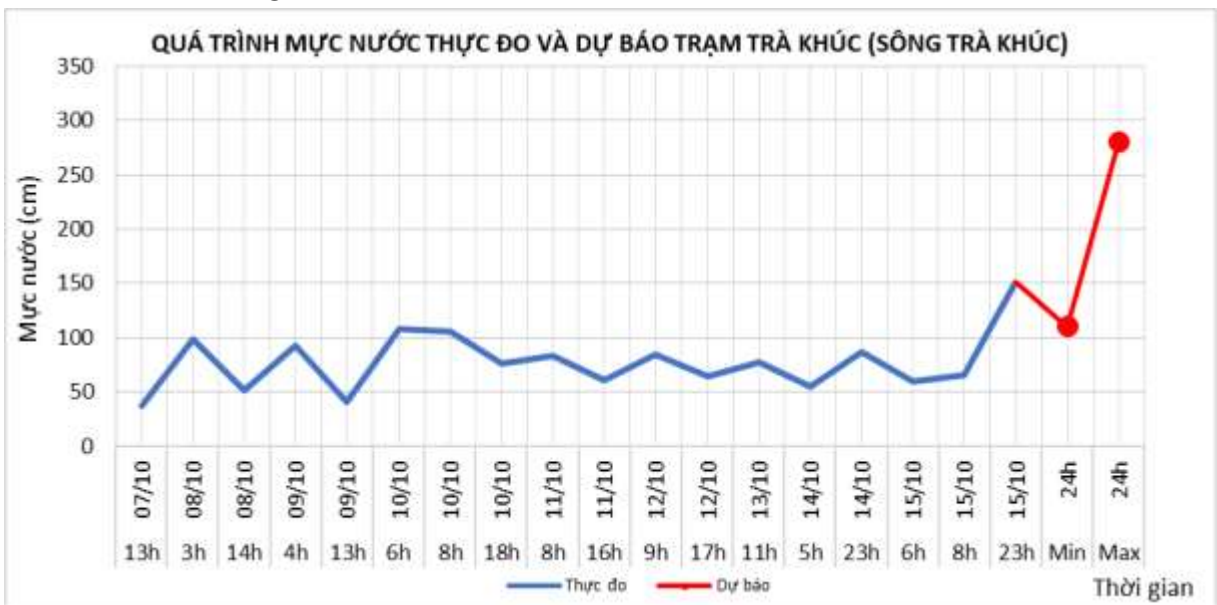
4.4. Lưu vực sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước dao động.



4.5. Các sông khác

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Bồ (Thừa Thiên Huế) dao động ở mức trên BĐ1. Mức nước lúc 07h ngày 16/10 là 2,10m, trên BĐ1 0,60m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Bồ dao động ở mức BĐ1-BĐ2.

Cảnh báo: Từ hôm nay (16/10) đến ngày 18/10, trên các sông ở các tỉnh từ Quảng Bình đến Quảng Ngãi xuất hiện một đợt lũ, biên độ lũ lên ở thượng lưu các sông từ 2-6m, hạ lưu từ 1-3m. Trong đợt lũ này, mức nước đỉnh lũ ở các sông ở Quảng Bình, Quảng Trị lên mức BĐ1 đến trên BĐ1; các sông ở Thừa Thiên Huế đến Quảng Ngãi

lên mức BĐ1-BĐ2, có sông trên mức BĐ2.

Nguy cơ cao xảy ra lũ quét, sạt lở đất tại khu vực vùng núi, ngập lụt cục bộ vùng trũng thấp ven sông và khu đô thị tại các tỉnh từ Quảng Bình đến Quảng Ngãi.

5. Khu vực Nam Trung Bộ

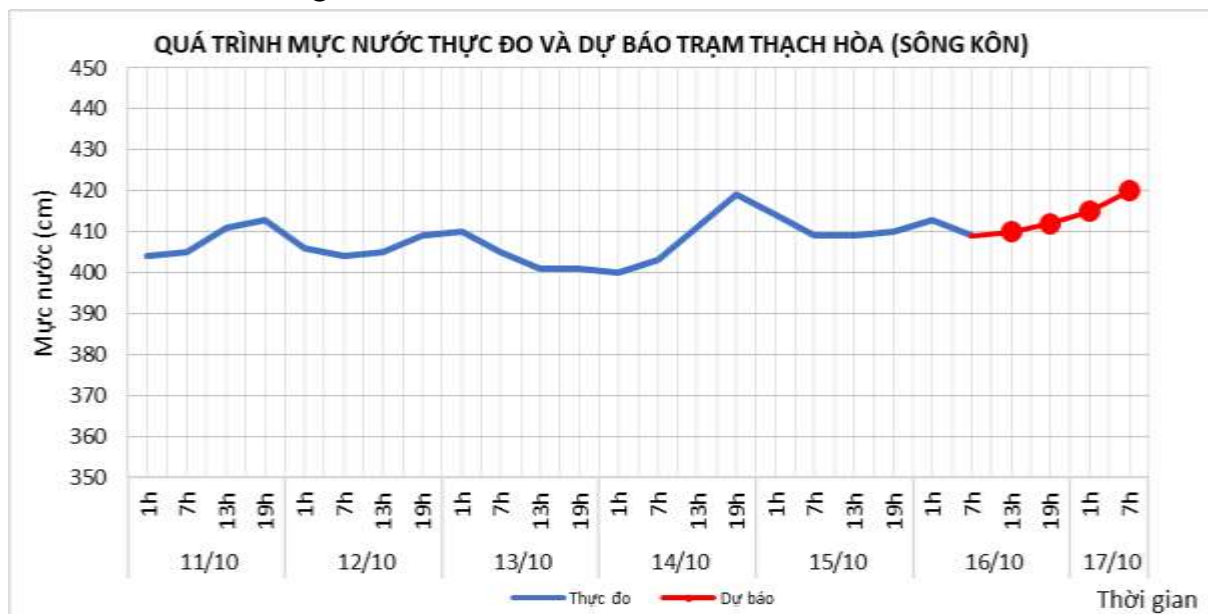
5.1. Lưu vực sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước có dao động.



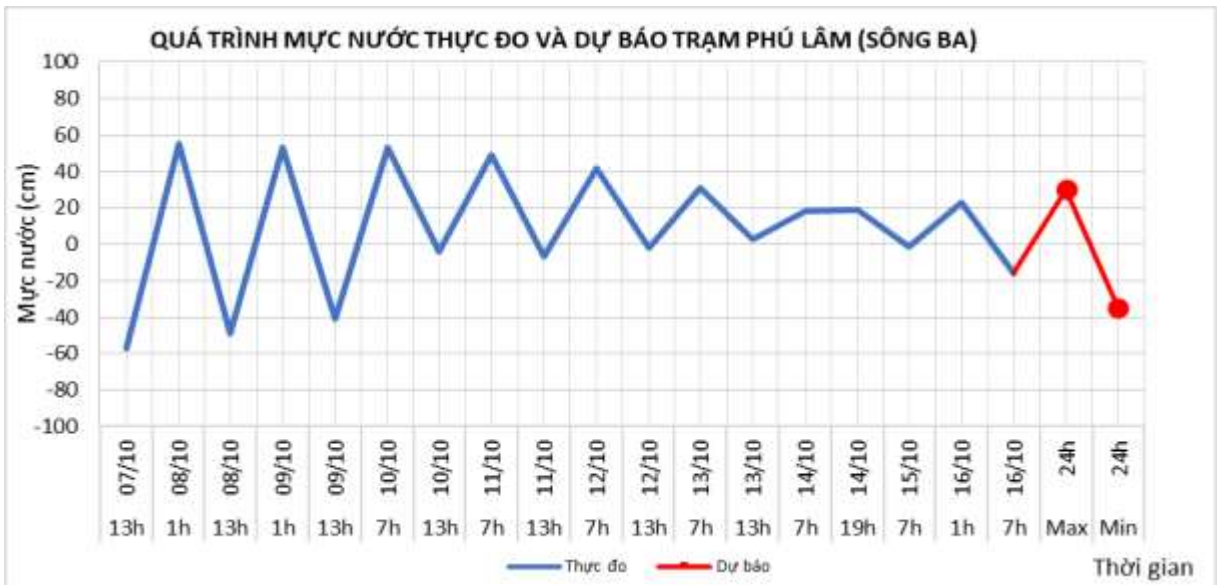
5.2. Lưu vực sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng, trung lưu sông Ba biến đổi chậm; hạ lưu dao động theo điều tiết của hồ chứa.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng, trung lưu sông Ba biến đổi chậm; hạ lưu dao động theo điều tiết của hồ chứa.



6. Khu vực Tây Nguyên

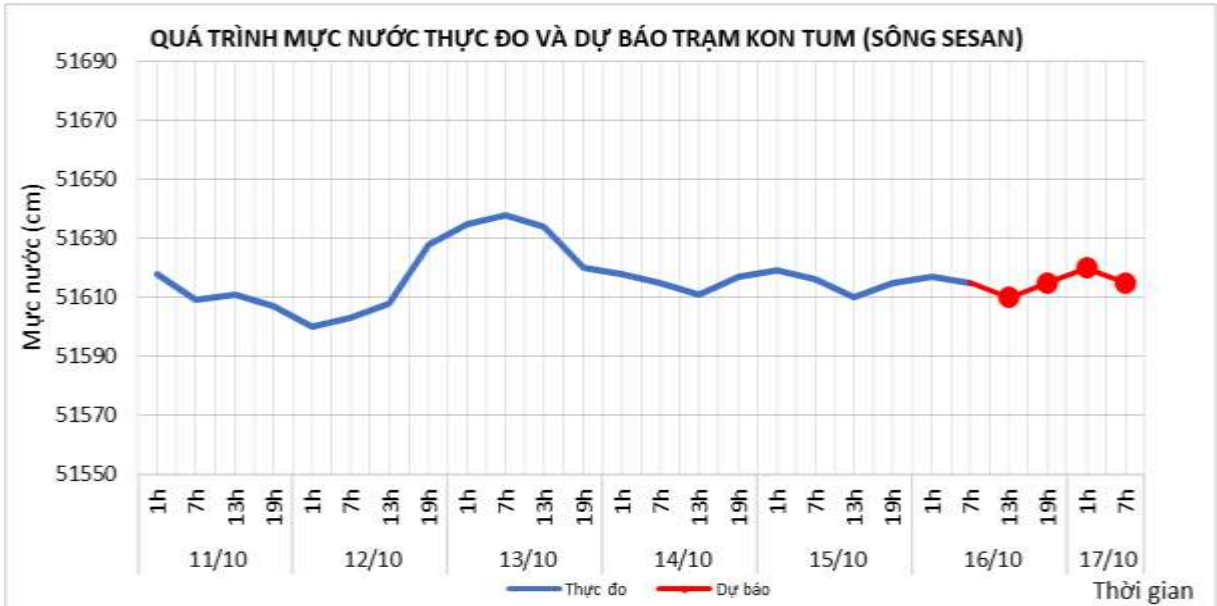
6.1. Lưu vực sông Sê San

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Pô Cô dao động theo vận hành của thủy điện, các sông khác biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Pô Cô dao động theo vận hành của thủy điện, các sông khác biến đổi chậm.



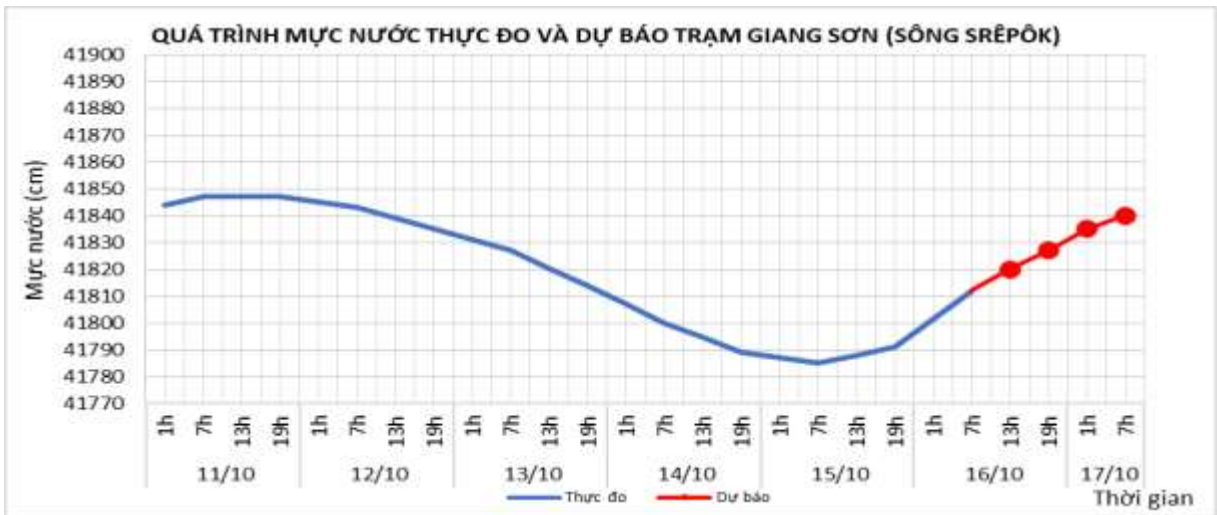
6.2. Lưu vực sông Srêpôk

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Krông Ana lên, các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Krông Ana biến đổi theo xu thế lên chậm; mức nước các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



6.3. Các sông khác

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 12h qua, mực nước sông Cam Ly lên nhanh và xuất hiện lũ, mực nước lũ lúc 09h/16/10 tại trạm Thanh Bình 832,47m (trên BĐ2 0,47m).

b. Dự báo, cảnh báo

Lũ trên sông Cam Ly tiếp tục lên và đạt đỉnh vào trưa, chiều nay (16/10). Đỉnh lũ có khả năng ở trên mức BĐ2 từ 0,5-0,7m.

Cảnh báo: Nguy cơ xảy ra ngập lụt, sạt lở đất vùng trũng thấp trong đô thị, bờ kè ta luy dương, vùng ven sông, suối Cam Ly thuộc khu vực huyện, thị: TP. Đà Lạt (xã Tà Nung); Huyện Lâm Hà (TT Nam Ban; TT. Đinh Văn); khu vực huyện Lạc Dương (TT. Lạc Dương); khu vực huyện Đức Trọng (xã Bình Thạnh).

7. Khu vực Nam Bộ

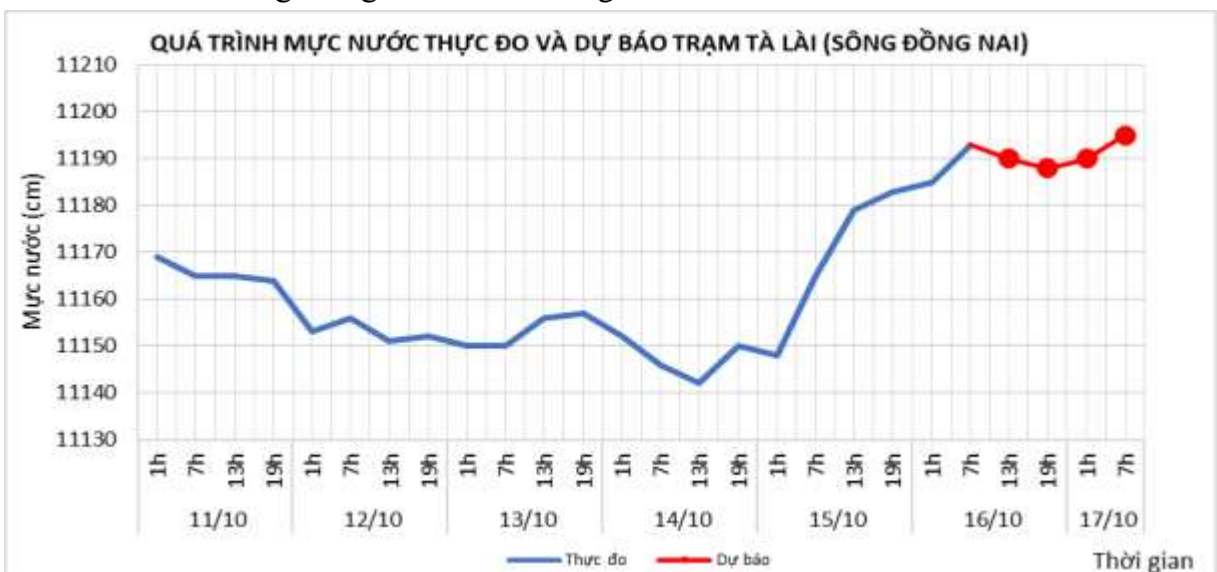
7.1. Lưu vực sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Đồng Nai có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Đồng Nai có dao động.



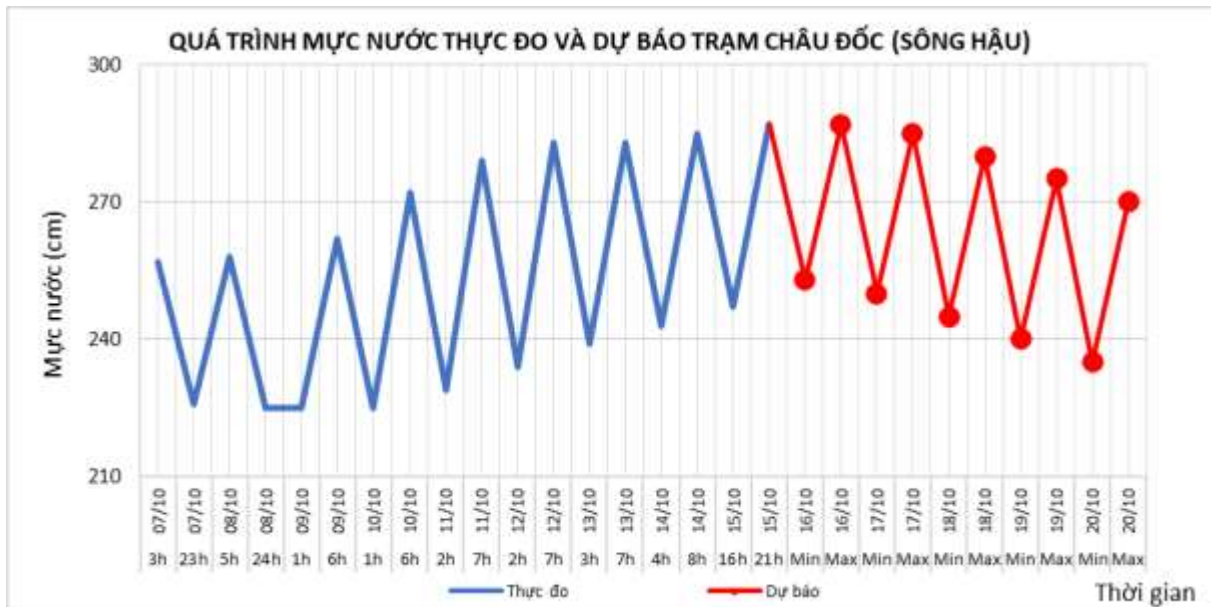
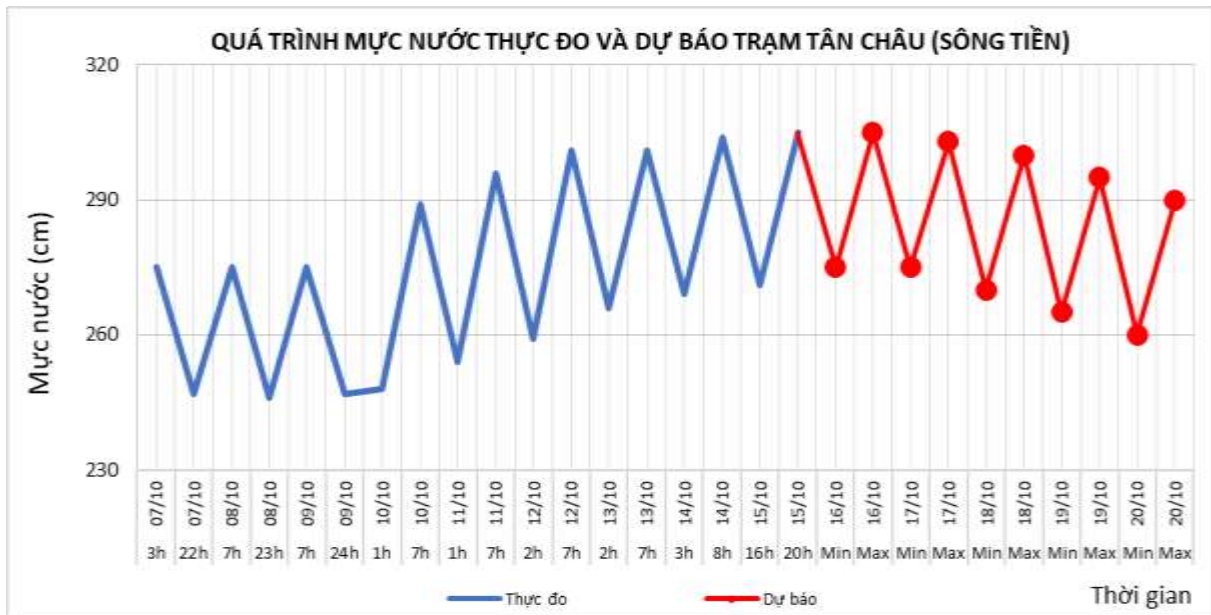
7.2. Lưu vực sông Cửu Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Cửu Long dao động theo triều. Mức nước cao nhất ngày 15/10 trên sông Tiền tại Tân Châu 3,05m, tại Mỹ Tho 1,58m trên BĐ2 0,08m, tại Mỹ Thuận 1,83m trên BĐ3 0,03m; trên sông Hậu tại Châu Đốc 2,87m, Cần Thơ 1,93m trên BĐ2 0,03m, tại Long Xuyên 2,41m dưới BĐ3 0,09m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Cửu Long sẽ xuống theo triều. Đến ngày 20/10, mức nước cao nhất ngày tại Tân Châu ở mức 2,9m và tại Châu Đốc ở mức 2,7m, tại các trạm hạ lưu ở mức BĐ1.



Cảnh báo: Nguy cơ ngập lụt xảy ra tại các vùng trũng thấp, vùng ven sông tại các tỉnh hạ nguồn sông Cửu Long, thành phố Hồ Chí Minh, Cần Thơ, Vĩnh Long

II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)															
		13h-15/10	19h-15/10	1h-16/10	7h-16/10	13h-16/10		19h-16/10		1h-17/10		7h-17/10		13h-17/10		19h-17/10		1h-18/10		7h-18/10	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	950	1072	354	2052	1500	↓	1050	↓	360	↓	1650	↑								
Thao	Yên Bái	2560	2552	2570	2590	2600	↑	2590	↓	2580	↓	2590	↑								
Thao	Phú Thọ	1248	1266	1270	1270	1265	↓	1260	↓	1270	↑	1280	↑								
Lô	Tuyên Quang	1355	1216	1320	1393	1350	↓	1220	↓	1320	↑	1390	↑								
Lô	Vụ Quang	504	503	503	502	515	↑	530	↑	510	↓	510	→								
Hồng	Hà Nội	80	82	70	134	100	↓	105	↑	90	↓	150	↑	110	↓	120	↑	100	↓	160	↑
Cả	Nam Đàn	113	121	116	154	100	↓	110	↑	95	↓	145	↑	85	↓	100	↑				
Kôn	Thanh Hòa	409	410	413	409	410	↑	412	↑	415	↑	420	↑								
Đăkbla	Kon Tum	51610	51615	51617	51615	51610	↓	51615	↑	51620	↑	51615	↓								
Krông Ana	Giang Sơn	41785	41791	41795	41812	41820	↑	41827	↑	41835	↑	41840	↑								
Đồng Nai	Tà Lài	11179	11183	11185	11193	11190	↓	11188	↓	11190	↑	11195	↑								

Ghi chú: (*): Q m³/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)				Dự báo 24h và 36h tới (cm)			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	83	↑	38	↓	100	↑	40	↑
Thương	Phù Lãng Thương	77	↑	17	↑	90	↑	20	↑
Lục Nam	Lục Nam	77	↑	6	↑	90	↑	15	↑
Thái Bình	Phả Lại (**)	96	↓	27	↓	115	↑	30	↑
Hoàng Long	Bến Đé	74	↓	27	↓	80	↑	25	↓
Mã	Giàng (**)	150	↑	1	↓	160	↑	-10	↓
La	Linh Cầm	161	↑	77	↑	175	↑	60	↓
Gianh	Mai Hóa	129	↓	47	↓	125	↓	35	↓
Hương	Kim Long	103	↓	72	↓	100	↓	65	↓
Thu Bồn	Câu Lâu	158	↑	128	↑	185	↑	110	↓
Trà Khúc	Trà Khúc	151	↑	66	↑	280	↑	110	↑
Đà Rằng	Phú Lâm	23	↑	-16	↓	30	↑	-35	↓

Ghi chú: Các trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Khu vực Nam Bộ:

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày										Mức nước thấp ngày													
		Thực đo		Dự báo								Thực đo		Dự báo											
		15/10	16/10	17/10	18/10	19/10	20/10	15/10	16/10	17/10	18/10	19/10	20/10												
Sông Tiền	Tân Châu	305	↑	305	⇒	303	↓	300	↓	295	↓	290	↓	271	↓	275	↑	275	⇒	270	↓	265	↓	260	↓
Sông Hậu	Châu Đốc	287	↑	287	⇒	285	↓	280	↓	275	↓	270	↓	247	↑	253	↑	250	↓	245	↓	240	↓	235	↓

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30' ngày 17/10

Tin phát lúc: 10h30'

**Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin**



Phùng Tiến Dũng